

Xã hội nhường nhịn - Từ tiếp cận khái niệm và nhận thức của người dân^(*)

Phan Tân^(**)

Tóm tắt: Trong một xã hội có không ít hiện tượng thiếu nhường nhịn đang xảy ra như ở Việt Nam hiện nay, việc nghiên cứu về sự nhường nhịn và đo lường nhận thức, thái độ, hành vi của người dân về sự nhường nhịn trong xã hội hiện nay là cần thiết. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi sẽ tiếp cận khái niệm nhường nhịn và ở mức độ nhất định làm rõ nhận thức của người dân về sự nhường nhịn hiện nay từ kết quả khảo sát thực tế.

Từ khóa: Nhường nhịn, Con người nhường nhịn, Xã hội nhường nhịn

Abstract: It is believed that Vietnam, to a certain extent, is experiencing a dearth of concession-making behaviors. Hence, it is necessary to examine the concept of concession and measure people's awareness, attitudes and expression of making concessions. The paper, based on survey results, discusses the concept and clarifies people's awareness of this behavior today.

Keywords: Concession, Concession-making Behaviors, Concession Society

Mở đầu

Nhường nhịn là một trong những truyền thống ứng xử của người Việt. Tuy nhiên, trong xã hội hiện nay, ở mức độ nào đó, nơi nào đó, sự nhường nhịn có vẻ như ít được nhắc đến hoặc thậm chí một bộ phận người dân còn cho rằng đó là một “sự xa xỉ”. Khái niệm nhường nhịn cần được hiểu thế nào

cho đúng? Trong xã hội hiện nay, người dân nhận thức ra sao về sự nhường nhịn?... Đây là những câu hỏi đặt ra mà ở mức độ nào đó bài viết sẽ góp phần giải đáp.

1. Tiếp cận khái niệm

** Khái niệm nhường nhịn*

Thuật ngữ *nhường nhịn* thường được hiểu là một từ ghép của hai từ *Nhường* và *Nhịn*: *Nhường* có ý nghĩa là “cho” (như “nhường chỗ”, “nhường bước”, “nhường đường”, “nhường ngôi”, “nhường cơm sẻ áo”, v.v...); còn *Nhịn* có ý nghĩa là “chịu đựng”, “kiềm chế” (như “nhịn ăn”, “nhịn đói”, “nhịn miệng”, “nhịn nhục”, v.v...). Như vậy, ở đây “nhường nhịn” có hàm ý là “Cho và Chịu đựng” hay “Cho và Kiềm chế”.

^(*) Bài viết là một phần kết quả nghiên cứu của đề tài cấp bộ “Nhận thức, thái độ, hành vi của người dân về sự nhường nhịn trong xã hội hiện nay” do tác giả làm chủ nhiệm. Các kết quả trình bày trong bài viết lấy từ khảo sát thực tế được chúng tôi thực hiện năm 2017 bằng bảng hỏi trên địa bàn 8 xã thuộc 6 quận/huyện ở 2 tỉnh/thành phố là Hà Nội và Nghệ An, tổng số 800 mẫu, kết quả thu được 788 bảng hỏi.

^(**) TS., Nhà xuất bản Khoa học xã hội; Email: phantanxh@gmail.com

Đối lập với sự nhường nhịn là sự thiếu nhường nhịn biểu hiện qua sự tranh giành, tranh cướp. Khi chưa liên quan đến quyền lợi thì thuận hòa, vui vẻ, nhưng khi liên quan đến quyền lợi thì lập tức tranh giành, tranh cướp. Khi người ta bước ra được khỏi sự tranh giành ấy một cách nhẹ nhàng, nghĩa là đã đạt đến sự nhường nhịn.

Nhường nhịn chính là một mỹ đức, là cái mỹ trong cái chân - thiện - mỹ. Nhường nhịn không có nghĩa là đầu hàng, thua thiệt. Trên thực tế, biết bao người đã phải trả giá đắt do sự cố chấp của mình, thậm chí phải đánh đổi cả sinh mạng chỉ vì thiếu nhường nhịn và tha thứ; nhiều người cũng đã phải hối tiếc vì những hậu quả để lại do thiếu nhường nhịn (ví dụ những vụ xô sát sau va chạm giao thông).

Có thể hiểu nhường nhịn ở mức độ khái quát là: Nhường và nhịn sẽ rèn luyện con người một thói quen tốt, biết định vị bản thân trong các quan hệ xã hội,...; Nhường nhịn không làm cho mình yếu hèn; Ở một khía cạnh nào đó, “nhường nhịn” tức là đã ít nhiều liên quan đến cái thiệt/ hơn, được/ mất trước mắt; Người nhường nhịn luôn giành quyền lợi tốt đẹp cho người khác, biết tha thứ cho người khác; Người nhường nhịn sẵn sàng hi sinh lợi ích, hạnh phúc của cá nhân mình vì người khác.

** Người nhường nhịn và người thiếu nhường nhịn*

Người nhường nhịn không có nghĩa là không cạnh tranh, thi đua trong công việc và trong cuộc sống. Người nhường nhịn cũng phải là người biết cạnh tranh vươn đến “cái đẹp”, phải là người biết xấu hổ với cái sai do mình hay tổ chức mình gây ra, biết thông cảm, chia sẻ, biết dung hòa trong quan hệ; lấy tình thương, trách nhiệm và lòng vị tha để thay thế cho sự tức giận, bốc đồng.

Người thiếu nhường nhịn là người không thể tự kiểm soát được bản thân trước những tác động từ môi trường bên ngoài, là người có tâm thế bốc đồng, kích động, sẵn sàng tranh cướp lợi ích khi có cơ hội.

M. Gottfredson và T. Hirschi (1990) khi bàn về hiện tượng tội phạm đã đưa ra khái niệm “tự kiểm soát bản thân kém” (tạm dịch từ *low-self control*) để giải thích về những người rất bốc đồng, rất kích động trong khi hành động... Những người này luôn hành xử đối nghịch với những người thận trọng, biết suy trước tính sau trước khi hành động. Do không được giáo dục để có cái nhìn xa trước khi hành động nên họ luôn muốn đáp trả tức thì những tác động từ bên ngoài. Bên cạnh đó, người tự kiểm soát bản thân kém cũng là người thích đi tìm những giải pháp dễ dàng để giải quyết vấn đề (ví dụ dùng vũ lực), dù những giải pháp ấy có thể gây ra hậu quả vô cùng nghiêm trọng. M. Gottfredson và T. Hirschi cho rằng, “tự kiểm soát bản thân kém” xuất phát từ việc cá nhân không được giáo dục một cách đúng đắn khi còn nhỏ ở trong gia đình lẫn trường học, cộng với những hình ảnh bạo lực từ xã hội, phim ảnh, game online... khiến họ không thể tự kiểm soát được bản thân trước những tác động, những thất bại từ môi trường bên ngoài (Theo: Lê Minh Tiến, 2004).

** Xã hội nhường nhịn*

Xã hội nhường nhịn là xã hội mà ở đó mỗi cá nhân tự định vị được bản thân trong tổ chức, nhóm xã hội của mình; mỗi tổ chức, nhóm xã hội được xây dựng vì một xã hội trách nhiệm, dân chủ, minh bạch; con người biết điều tiết hài hòa lợi ích giữa cá nhân và cộng đồng.

Cái gốc của nhường nhịn là sự hiểu biết, cơ sở để cho nhường nhịn tồn tại là sự công bằng. Do vậy, nhường nhịn là cái cao

quý, nhưng ẩn chứa sau đó thì bất kể ai cũng mong muốn có sự công bằng nhất định.

Trong xã hội nhường nhịn, dù đối tượng được thụ hưởng giá trị của sự nhường nhịn là ai thì sự nhường nhịn hoặc những mất mát/ thiệt thòi (trong ngắn hạn) của người nhường nhịn cũng cần được xã hội hoặc đối tác ghi nhận. Người được nhường nhịn chính là đang thụ hưởng giá trị của hạnh phúc; người nhường nhịn thì đương nhiên là hạnh phúc... vì hạnh phúc là cho đi.

2. Biểu hiện của nhường nhịn

** Nhường nhịn trong phạm vi điều chỉnh bởi các điều luật, các quy định*

Khi đề cập đến khía cạnh luật pháp với sự nhường nhịn, nhiều ý kiến cho rằng đã có hành vi vi phạm pháp luật thì cần phải được điều chỉnh bằng pháp luật, không thể kêu gọi sự nhường nhịn. Tuy nhiên, luật pháp cũng như lực lượng công quyền không thể bao phủ đến mọi hoạt động hàng ngày của mỗi người. Ví dụ, đám đông đánh chết người trộm chó; biểu tình đập phá cơ sở vật chất; vượt đèn đỏ, leo lên lán vạch... - xét về luật pháp, họ đã vi phạm Luật Hình sự, Luật Giao thông đường bộ, nhưng cơ quan công quyền chỉ có thể bắt và xử lý được một vài cá nhân trong số đó, thậm chí có những vụ việc không thể xử lý được bất cứ một cá nhân nào bởi đám đông khó xác định. Cho nên, xây dựng một tổng thể xã hội nhường nhịn là kêu gọi sự tự ý thức, kiềm chế, bao dung, độ lượng trong mỗi con người ở những đám đông ấy, từ đó hạn chế được những hậu quả đáng tiếc.

Đối với những trường hợp cần đến sự can thiệp của luật pháp, vẫn có những quy định khoan hồng, tình tiết giảm nhẹ. Đó cũng là một khía cạnh của sự nhường nhịn. Và ở chừng mực nào đó, xét trên mọi mặt quan hệ đời sống, danh dự, nhân phẩm, tình người và tương lai có thể có nhiều hy vọng

hơn cho đối tượng lệch chuẩn đó thì người bị hại và xã hội có thể sẽ không đòi hỏi hình phạt cao nhất. Bởi nhường nhịn là không làm tận, làm tuyệt, dồn người khác vào con đường cùng, nhường nhịn là cho họ cơ hội nhận ra sai lầm của bản thân để sống tốt hơn khi có cơ hội.

** Nhường nhịn tự nguyện trong phạm vi truyền thống, đạo đức*

Sự nhường nhịn diễn ra trong các quan hệ thường ngày ở gia đình, công sở. Đó là việc tuân theo quy định bất thành văn từ nếp sống truyền thống, từ quy tắc đạo đức. Ví dụ: kính trên, nhường dưới; nhường người già, trẻ nhỏ, phụ nữ có thai, người tàn tật... nơi công cộng. Sự nhường nhịn này diễn ra một cách tự nguyện và thường được giám sát bởi dư luận, bởi chuẩn mực đạo đức xã hội.

** Nhường nhịn tích cực*

Nhường nhịn tích cực là sẵn sàng chia sẻ lợi ích của mình cho người khác; bao dung, độ lượng với người khác khi họ có lỗi lầm, mong muốn điều tốt đẹp cho tất cả mọi người, tránh những xung đột không đáng có; không làm tận, làm tuyệt, đưa người khác vào bước đường cùng. Mục đích là nhằm cảnh tỉnh, giúp người khác nhận ra lỗi lầm để sửa chữa và cũng để cả hai bên cùng nhìn nhận lại mình, cùng sửa chữa sai lầm nếu có. Khi một bên không tự nhìn nhận lại, vẫn lặp lại sai lầm thì sự nhường nhịn lúc đó sẽ không còn, thay vào đó sẽ là sự công bằng theo pháp luật.

** Nhường nhịn tiêu cực*

Nhường nhịn tiêu cực là sự nhẫn nhục tuyệt đối, vì sự an toàn cho cá nhân mà chấp nhận nhường, chấp nhận thua thiệt hoàn toàn. Ví dụ, bản thân xứng đáng giữ vị trí lãnh đạo có thể giúp cho tập thể phát triển hơn, nhưng trước sự tranh giành của

người khác lại sẵn sàng nhường vị trí đó, kết quả là người được nhường có thể gây hại cho cá nhân khác và tập thể, kìm hãm sự phát triển.

Nhường nhịn tiêu cực thể hiện qua cách sống cố thủ, an toàn... của mỗi cá nhân. Sự nhường nhịn này luôn dẫn đến sự thiệt thòi cho một phía. Nhường nhịn trước cái ác, cái xấu sẽ làm xã hội rối loạn hơn. Nhường nhịn mà thiếu tinh thần cạnh tranh để vươn lên thì chỉ khiến xã hội ngày càng tụt hậu.

3. Nhận thức về sự nhường nhịn của người dân trong xã hội hiện nay

* Thế nào là nhường nhịn

Chúng tôi giả định rằng, trong cuộc sống chắc hẳn mỗi người đều biết hoặc từng nghe đến các cụm từ: nhường nhịn, sự nhường nhịn, văn hóa nhường nhịn, một điều nhịn chín điều lành, nhường cơm sẻ áo... Tuy nhiên, nhận thức về nội hàm, đặc điểm của nhường nhịn như thế nào để có những hành động nhường nhịn đúng đắn lại là vấn đề khác, nó liên quan nhiều đến môi trường văn hóa (gia đình, nhà trường, xã hội...).

Tìm hiểu nhận thức của người dân thông qua một loạt quan điểm về sự nhường nhịn được thống kê qua quá trình nghiên cứu tài liệu và khảo sát thực tế, chúng tôi đã thu được kết quả như Bảng 1 (với câu hỏi *Ông/bà đồng ý hay không đồng ý với những nhận định sau đây về sự nhường nhịn trong xã hội Việt Nam hiện nay?*). Qua Bảng 1, chúng tôi tạm phân thành 3 nhóm quan điểm về sự nhường nhịn:

Nhóm quan điểm 1: Những người được hỏi đồng tình cao với các quan điểm:

l) Nhường nhịn là thái độ sống tích cực cần có trong mỗi con người (95,9%);

f) Nhường nhịn là để tránh những xung đột không đáng có (91,5%);

o) Nhường nhịn là đề tu nhân tích đức cho bản thân và con cháu (91,3%);

h) Nhường nhịn không có nghĩa là bị thua thiệt mà là muốn điều tốt đẹp cho tất cả mọi người (87,0%);

m) Nhường nhịn là cho đối thủ một cơ hội nhận ra lỗi lầm để sửa chữa (77,3%);

n) Nhường nhịn là không làm tận, làm tuyệt, đưa người khác vào bước đường cùng (75,4%)...

Nhóm quan điểm 2: Mức độ đồng tình trung bình dành cho các quan điểm:

e) Nhường nhịn là bao dung, độ lượng với những lỗi lầm của người khác (69,8%);

d) Nhường nhịn là dành quyền lợi tốt đẹp cho người khác (65,8%);

c) Nhường nhịn là chia sẻ lợi ích của mình cho người khác (64,0%);

b) Nhường nhịn là luôn nhường cho người khác phần hơn (49,6);

a) Nhường nhịn là nhận phần thiệt thòi về mình (47,1%).

Nhóm quan điểm 3: Một số quan điểm nhận được sự đồng tình ít hơn, đặc biệt có quan điểm bị phản đối ở mức cao:

i) Nhường nhịn là an phận, nhún nhường trước cái xấu (16,1% đồng ý so với 70,2% không đồng ý);

g) Nhường nhịn là chấp nhận thua thiệt hoàn toàn (23,9% đồng ý so với 42,5% không đồng ý);

k) Nhường nhịn là thể hiện mình hơn hẳn người mình nhường (31,6% đồng ý so với 41,6% không đồng ý).

Từ ba nhóm quan điểm này, tạm thời có thể nhận định rằng: Phần đông người dân nhận thức sự nhường nhịn là lối sống tích cực, là mong muốn điều tốt đẹp cho tất cả mọi người, là tránh xung đột, là cách ứng xử nhân văn giữa con người với nhau, thậm chí nhân văn với cả đối thủ của mình.

Bảng 1: Quan điểm về sự nhường nhịn trong xã hội hiện nay

Đơn vị: %

	<i>Đồng ý</i>	<i>Đồng ý một phần</i>	<i>Không đồng ý</i>	<i>Không biết/KTL</i>
a) Nhường nhịn là nhận phần thiệt thòi về mình	47,1	38,8	13,8	0,3
b) Nhường nhịn là luôn nhường cho người khác phần hơn	49,6	37,9	12,2	0,4
c) Nhường nhịn là chia sẻ lợi ích của mình cho người khác	64,0	28,4	6,8	0,9
d) Nhường nhịn là dành quyền lợi tốt đẹp cho người khác	65,8	28,1	5,3	0,8
e) Nhường nhịn là bao dung, độ lượng với những lỗi lầm của người khác	69,8	19,6	9,9	0,6
f) Nhường nhịn là để tránh những xung đột không đáng có	91,5	6,6	1,7	0,3
g) Nhường nhịn là chấp nhận thua thiệt hoàn toàn	23,9	33,3	42,5	0,3
h) Nhường nhịn không có nghĩa là bị thua thiệt mà là muốn điều tốt đẹp cho tất cả mọi người	87,0	10,4	1,9	0,8
i) Nhường nhịn là an phận, nhún nhường trước cái xấu	16,1	12,2	70,2	1,5
k) Nhường nhịn là thể hiện mình hơn hẳn người được nhường	31,6	25,5	41,6	1,3
l) Nhường nhịn là thái độ sống tích cực cần có trong mỗi con người	95,9	2,7	0,9	0,6
m) Nhường nhịn là cho đối thủ một cơ hội nhận ra lỗi lầm để sửa chữa	77,3	18,4	3,8	0,5
n) Nhường nhịn là không làm tận, làm tuyệt, đưa người khác vào bước đường cùng	75,4	13,1	10,8	0,8
o) Nhường nhịn là để tu nhân tích đức cho bản thân và con cháu	91,3	6,0	2,3	0,5

* Nhóm câu hỏi này có các thang đánh giá được chúng tôi gộp lại để tiện theo dõi (1- Đồng ý = Rất đồng ý + Đồng ý; 2- Đồng ý một phần; 3- Không đồng ý = Rất không đồng ý + Không đồng ý; 4- Không biết/ Không trả lời). Nguồn: Kết quả khảo sát của tác giả.

Các quan điểm nhường nhịn là sự an phận, nhún nhường, là sự thua thiệt, hay ở góc độ nào đó là sự kè cả kiêu bề trên (thể hiện rằng mình hơn hẳn người được nhường)... đều nhận được sự đồng thuận rất thấp; đặc biệt là quan điểm “*nhường nhịn là an phận, nhún nhường trước cái xấu*” nhận được nhiều ý kiến phản đối (70,2%).

Như vậy, có thể thấy quan điểm “*nói đến nhường nhịn là nói đến sự tiêu cực, nhu nhược, thiếu tính đấu tranh, cạnh tranh...*”

không phải là quan điểm tồn tại trong số đông công chúng. Quan điểm xây dựng một xã hội *nhường nhịn* tiếp tục được khẳng định bằng những số liệu thuyết phục tích cực.

* *Nhận thức về vai trò của nhường nhịn và thực trạng sự nhường nhịn/thiếu nhường nhịn trong xã hội hiện nay*

Khi được hỏi “*Tính cách nhường nhịn của mỗi người có quan trọng đối với sự ổn định của xã hội hay không?*”, có đến 95,1% số người được hỏi đều cho là quan trọng

(53,0% đánh giá ở mức rất quan trọng, và 42,1% cho là quan trọng), chỉ có 0,4% trả lời không quan trọng.

Tính cách nhường nhịn hay sự nhường nhịn quan trọng là vậy, nhưng khi được hỏi về nhận định “*Trong xã hội hiện nay con người đang thiếu sự nhường nhịn lẫn nhau*”, có đến 92,3% người trả lời đồng ý với nhận định này (trong đó: 18,6% hoàn toàn đồng ý, 49,6% đồng ý và 24,1% đồng ý một phần), chỉ có 7,5% là không đồng ý.

Kết luận

Như vậy, với nhận thức chung về sự nhường nhịn và thiếu nhường nhịn trong xã hội hiện nay, có thể tạm nhận định rằng phần lớn người dân hiểu khá rõ về giá trị của sự nhường nhịn, nhưng trong xã hội hiện tại tình trạng thiếu nhường nhịn là đáng báo động và gây nhiều hệ lụy cho xã hội.

Vấn đề ở đây là tại sao đa số người dân đều nhận thức được cái hay, cái đẹp của nhường nhịn, thấy được tầm quan trọng của nó, nhưng trong xã hội vẫn xảy ra nhiều hành vi thiếu nhường nhịn? Từ nhận thức đi đến thái độ, hành vi ứng xử trong cuộc sống với các quan hệ xã hội phức tạp của con người là quá trình chịu những tác động nào? Hy vọng rằng chúng tôi sẽ có được lời giải thỏa đáng trong những nghiên cứu tiếp theo □

Tài liệu tham khảo

1. M.R. Gottfredson and T. Hirschi (1990), *A general theory of crime*, Stanford University Press, Stanford, California.
2. Lê Minh Tiến (2004), *Sự tự kiểm soát yếu kém*, <https://tuoitre.vn/su-tu-kiem-soat-yeu-kem-418791.htm>